TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2023/HNGĐ-ST
Ngày 30 – 6 - 2023
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phấn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Khanh
Ông Trần Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2023 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị H, sinh ngày 01/01/2000. Nơi ĐKHKTT: Xóm B2, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Anh T, sinh ngày 23/4/1998. Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Xóm B2, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: C der W1223 A, Belgium (Vương quốc Bỉ). Đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và lời khai ngày 20 tháng 3 năm 2023 chị Trần Thị H trình bày: Chị H và anh Nguyễn Anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 29 tháng 10 năm 2018 tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai người chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Cuối năm 2019 anh T làm thủ tục xuất cảnh sang Vương quốc Bỉ hai người ít liên lạc với nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn anh Nguyễn Anh T.

- Về nuôi con chung: Chị H và anh Nguyễn Anh T có một con chung là cháu Nguyễn Trần Hà M sinh ngày 02/11/2018, do chị H nuôi dưỡng. Nay ly hôn nguyện vọng của chị H tiếp tục nuôi dưỡng cháu. Về cấp dưỡng nuôi con, vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về phía anh Nguyễn Anh T: Tại Bản tự khai ngày 27 tháng 3 năm 2023, anh Nguyễn Anh T đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà chị Trần Thị H yêu cầu ly hôn như sau: Anh Nguyễn Anh T thừa nhận, điều kiện, thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn; mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Trần Thị H đã trình bày. Nay chị H yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn anh T đồng ý.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Trần Hà M sinh ngày 02/11/2018, nếu ly hôn anh T đồng ý để chị H nuôi dưỡng cháu và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Anh T hiện đang ở nước ngoài, điều kiện khó khăn không thể về Việt Nam tham gia phiên toà được nên đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt và ủy quyền cho ông Trần Xuân Trị, sinh năm 1963; địa chỉ: Xóm Làng, xã Nghi Vạn, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giao nhận các văn bản liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Anh T hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để hoà giải và tham gia phiên toà được. Ngày 27 tháng 3 năm 2023, anh T đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt *(có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Vương quốc Bỉ)*. Đối với chị Trần Thị H đề nghị xét xử vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện. Căn cứ khoản 2 Điều 207; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa mặc dù chị Trần Thị H vắng mặt, nhưng vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Anh T và yêu cầu được nuôi con chưa thành niên. Xét thấy, chị Trần Thị H và anh Nguyễn Anh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai người chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2019 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Cuối năm 2019 anh T làm thủ tục xuất cảnh sang Vương quốc Bỉ, hai người ít liên lạc với

nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả anh T và chị H đều xác định, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho ly hôn.

[2.2] Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Trần Hà M sinh ngày 02/11/2018. Trong quá trình giải quyết vụ án cả anh T và chị H đều thống nhất giao cháu cho chị H nuôi dưỡng, do đó cần giao con chung cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị H đều thống nhất không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 207; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Anh T.

2. Về con chung:

2.1. Giao con chung Nguyễn Trần Hà M sinh ngày 02/11/2018 cho chị Trần Thị H nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị H chưa yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét.

Để đảm quyền lợi về mọi mặt cho con chưa thành niên, chị H, anh T có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Anh T và chị Trần Thị H đều thống nhất không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0012785 ngày 11/4/2023.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Trần Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Anh Nguyễn Anh T đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hư, h. H NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phấn